TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2022/HS-ST
Ngày: 20/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thành Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thảo;

2. Ông Lê Quang Xẹt.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Thuyến - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2022/HSST ngày 23 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2022/QĐXXST-HS ngày 06/4/2022 đối với bị cáo:

Lê Hồng M, sinh năm 2001 tại T; thường trú: Số 01, Ngõ 1 đường L, khu phố C, thị trấn L, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hồng H, sinh năm 1965 và bà Cao Thị X, sinh năm 1966; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 10/12/2020, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác tại Quyết định số 461/QĐ-XPHC, ngày 06/01/2021 bị cáo đã chấp hành xong việc nộp phạt.

Ngày 13/10/2021, thực hiện hành vi Cướp tài sản, ngày 09/11/2021 bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp và bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Tân Uyên đến ngày 12/11/2021 bị khởi tố bị can và chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1976; địa chỉ: tổ 20, khu phố H, phường P, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Lê Văn M, sinh năm 1974; địa chỉ: khu phố L, thị trấn L, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

- Ông Bùi Trường Đ, sinh năm 1966; địa chỉ: số 224, tổ 8, khu phố 2, phường L, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, vắng mặt.

- Bà Lê Thị T, sinh năm 1990; địa chỉ: thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lê Hồng M là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định và sống lang thang ở nhiều nơi trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh. M và đối tượng tên T (không rõ lý lịch, địa chỉ) có mối quan hệ là bạn ngoài xã hội.

Ngày 12/10/2021, bị cáo M và đối tượng T uống rượu với nhau tại một quán ven đường ở khu vực quận 12, thành phố Hồ Chí Minh. Trong lúc uống rượu, M nói với T là muốn về quê ở thị trấn L, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa nhưng không có tiền. M bàn với T đi cướp tài sản của những người hành nghề lái xe ôm bán lấy tiền để tiêu xài thì T đồng ý. Thành nói với M là ở khu vực thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương vắng người, thuận lợi cho việc cướp tài sản nên đón xe đi về khu vực này để cướp thì M đồng ý.

Sau đó, T và M cùng thuê nhà nghỉ ở khu vực quận 12, thành phố Hồ Chí Minh để ngủ qua đêm đến khoảng 06 giờ ngày 13/10/2021 thì M và T trả phòng nghỉ rồi cùng đi ăn sáng. Trong lúc ăn sáng, T đi mua 02 con dao Thái Lan cán vàng lưỡi bằng kim loại dài khoảng 20cm rồi đưa cho M 01 con dao vừa mua để làm hung khí. Khoảng 08 giờ 30 cùng ngày, M và T và đi bộ đến đoạn đường Quốc lộ 1A thuộc phường T, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh tìm người chạy xe ôm thuê chở đi đến địa bàn thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương với mục đích cướp tài sản. Khoảng 09 giờ cùng ngày, T thuê được xe ôm nên đi trước để đến địa bàn thị xã Tân Uyên. Khoảng 09 giờ 15 phút, M nhìn thấy ông Nguyễn Văn C là tài xế xe ôm công nghệ Grab đang điều khiển xe môtô nhãn hiệu Honda AirBlade màu xanh đen bạc mang biển số 60F2 – 281.27 đi ngang qua nên M gọi ông C quay lại và yêu cầu chở M đi đến Bệnh viện Châu Thành Nam Tân Uyên thuộc phường T, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương với giá 250.000 đồng, ông C đồng ý. Sau đó, ông C chở M đến khu vực Bệnh viện Châu Thành Nam Tân Uyên. Lúc này, T nhắn tin chỉ đường kêu M đến khu vực lô cao su gần khu dân cư Hoàng Hùng thuộc khu phố 2, phường Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để cướp tài sản vì khu vực này vắng người. Sau khi nhận được thông tin của T thì M giả vờ kêu ông C tiếp tục chở M đi gặp bạn để lấy tiền trả cho ông C, ông C đồng ý. M chỉ đường để ông C chở đi đến khu vực lô cao su gần khu dân cư Hoàng Hùng thuộc khu phố 2, phường Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên. Khi đến nơi, M thấy đoạn đường lô cao su vắng không người qua lại nên M sử dụng tay trái rút con dao Thái Lan đã cất giấu trong người ra rồi đâm 01

nhát trúng vào vùng thắt lưng phía sau bên trái của ông C. Bị M đâm, ông C buông tay lái nhảy ra khỏi xe làm cả hai cùng xe mô tô ngã xuống đường, đồng thời ông C tri hô để tìm người giúp đỡ.

Trong lúc bị ngã, M dùng tay trái đang cầm dao chống xuống đường làm gãy dao Thái Lan thành hai phần riêng biệt gồm phần cán dao và lưỡi dao. Sau đó, M dựng xe mô tô cướp của ông C lên và điều khiển tẩu thoát về hướng vòng xoay Kim Hằng thuộc phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Khi đến đoạn đường ĐT747B gần vòng xoay Kim Hằng thì M dừng xe lại tháo chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus 64GB màu xám được gắn trên giá đỡ trên tay cầm bên trái xe mô tô của ông C ra. Do sợ điện thoại của ông C có định vị nếu giữ lại sẽ bị phát hiện nên M ném chiếc điện thoại di động chiếm đoạt của ông C vào bãi cỏ ven đường. M tiếp tục mở cốp xe mô tô kiểm tra thì phát hiện bên trong có các tài sản gồm: 01 áo mưa màu xanh lá hiệu Grab; 01 áo khoác tay dài màu xanh lá hiệu Grab, 01 cái ví da màu nâu vàng bị rách hiệu "baellerry" bên trong ví có 3.970.000 đồng, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 60F2 – 281.27, 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn C, 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô – xe máy, 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô – xe máy, 01 thẻ chi trả bảo hiểm xã hội VietinBank mang tên Nguyễn Văn C, 01 thẻ ngân hàng HDBank mang tên Nguyễn Văn C. Sau đó, M điều khiển xe mô tô biển số 60F2 – 281.27 đã cướp của ông C đi về quê nhà của M tại thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa. Trên đường đi, M tiêu xài hết số tiền chiếm đoạt của ông Chiến còn áo mưa màu xanh lá hiệu Grab cùng áo khoác tay dài màu xanh lá hiệu Grab thì M cho người đi đường.

Ngày 26/10/2021 thì bị cáo M về đến nhà thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa. Sau đó, M mang xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade 60F2 – 281.27 đến tiệm sửa xe Bình Tý do ông Lê Văn M làm chủ để sửa xe. Tại đây, M có mượn của ông M số tiền 6.300.000 đồng và thỏa thuận khi nào M đến lấy xe mô tô sẽ trả lại ông M số tiền này thì ông M đồng ý. Ông M hỏi M về nguồn gốc xe mô tô thì M nói xe do M mua lại của người khác thì ông M không hỏi gì thêm.

Sau khi bị M đâm và cướp tài sản, ông C được người đi đường đưa đi cấp cứu, sau đó ông C đến công an phường Hội Nghĩa trình báo sự việc. Công an phường Hội Nghĩa lập hồ sơ ban đầu chuyển cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên thụ lý theo thẩm quyền. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên tiến hành khám nghiệm hiện trường và thu giữ: 01 cán dao thái lan màu vàng; 01 lưỡi dao thái lan bằng kim loại.

Ngày 14/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ban hành thông báo truy tìm đối tượng số 893 và thông báo truy tìm vật chứng số 894 trong vụ án gửi Công an các tỉnh, thành phố trong cả nước. Ngày 07/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lang Chánh, Thanh Hóa mời Lê Hồng M đến làm việc và M đã khai nhận hành vi chiếm đoạt tài sản của ông Nguyễn Văn C. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lang Chánh đã tiến hành tạm giữ tài sản, vật chứng có liên quan gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu xanh đen bạc mang biển số 60F2 – 281.27; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 60F2 – 281.27 mang tên Bùi Trường Đông; 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn Chiến; 01 ba lô màu đen có in chữ "Chunsi Daishu"; 01 điện thoại di

động hiệu Iphone màu trắng bạc; 01 cái ví da màu nâu vàng bị rách hiệu "baellerry"; 01 thẻ chi trả bảo hiểm xã hội VietinBank mang tên Nguyễn Văn C; 01 thẻ ngân hàng HDBank mang tên Nguyễn Văn C; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô – xe máy mang tên Bùi Trường Đ; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô – xe máy mang tên Bùi Trường Đ.

Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L, Thanh Hóa lập hồ sơ bàn giao M cùng vật chứng và tài sản có liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương thụ lý theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 206/KLTS-TTHS ngày 23/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã Tân Uyên kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus 64GB màu xám, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu xanh đen bạc mang biển số 60F2 – 281.27, 01 áo mưa màu xanh lá hiệu Grab; 01 áo khoác tay dài màu xanh lá hiệu Grab, 01 cái ví da màu nâu vàng bị rách hiệu "baellerry" tất cả đã qua sử dụng tại thời điểm bị chiếm đoạt có tổng giá trị là 33.550.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản và tiền mà Lê Hồng M đã chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn Chiến là 37.520.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 113/TgT/2022 ngày 28/01/2022 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Đồng Nai xác định: Ông Nguyễn Văn C có thương tích: Sẹo lưng trái ngang đốt sống L4 kích thước 02 x 0,3cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01%.

Đối với điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus 64GB màu xám mà M đã chiếm đoạt của ông C, M đã vứt bỏ ở bãi cỏ ven đường ĐT747B gần Vòng xoay Kim Hằng thuộc phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, Bình Dương. Ngày 19/11/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên tiến hành truy tìm để thu giữ nhưng không có kết quả.

Xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu xanh đen bạc mang biển số 60F2 – 281.27 do ông Bùi Trường Đ, là anh vợ của ông Nguyễn Văn C đứng tên chủ sở hữu. Năm 2017, ông C mua xe này nhưng do không có Hộ khẩu thường trú tại thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai nên nhờ ông Đ đứng tên đăng ký xe giúp. Ngày 13/10/2021, ông C điều khiển xe này để chạy xe Grab công nghệ và bị Lê Hồng M chiếm đoạt. Ngày 17/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Quyết định xử lý vật chứng số 108 trả lại xe này cho ông Đ vào ngày 04/5/2021.

Đối với cái ví da màu nâu vàng bị rách hiệu "baellerry" cùng Giấy chứng minh nhân dân mang, thẻ chi trả bảo hiểm xã hội VietinBank, thẻ ngân hàng HDBank tất cả đều mang tên Nguyễn Văn C. Những tài sản này ông C bỏ trong cốp xe mô tô biển số 60F2 – 281.27 và bị Mạnh chiếm đoạt vào ngày 13/10/2021. Ngày 17/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Quyết định xử lý vật chứng số 108 trả lại các tài sản này cho ông C.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bà Lê Thị T là chị ruột của bị cáo Lê Hồng M đã bồi thường cho ông Nguyễn Văn C tổng số tiền 120.000.000 đồng và ông C đã làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo M. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan đến vụ án ông Lê Văn M yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền đã vay là 6.300.000 đồng.

Cáo trạng số 88/CT-VKS.TU ngày 22/3/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Hồng M về tội "Cướp tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Bị cáo Lê Hồng M mức hình phạt từ 10 đến 11 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng bạc.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cán dao Thái Lan màu vàng; 01 lưỡi dao Thái Lan bằng kim loại, 01 ba lô màu đen có in chữ "Chunsi Daishu".

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Hồng M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa.

Nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Lời khai của bị cáo Lê Hồng M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, thống nhất với nhau về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Ngày 13/10/2021 tại khu phố 2 phường Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương bị cáo Lê Hồng M có hành vi sử dụng dao Thái Lan là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng hông trái của ông Nguyễn Văn C để chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus 64GB màu xám, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu xanh đen bạc mang biển số 60F2 – 281.27, 01 áo mưa màu xanh lá hiệu Grab; 01 áo khoác tay dài màu xanh lá hiệu Grab, 01 cái ví da màu nâu vàng bị rách hiệu "baellerry", 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 60F2 – 281.27, 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô – xe máy, 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện

mô tô – xe máy, 01 thẻ chi trả bảo hiểm xã hội VietinBank mang tên Nguyễn Văn C, 01 thẻ ngân hàng HDBank mang tên Nguyễn Văn C, 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn C cùng số tiền 3.970.000 đồng của ông C. Tổng giá trị tài sản tại thời điểm chiếm đoạt là 37.520.000 đồng, đây là tình tiết định khung quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật; làm người dân hoang mang; ảnh hưởng rất xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rất rõ hành vi cướp tài sản là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị, nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi và thái độ coi thường pháp luật mà bị cáo đã sử dụng hung khí, thủ đoạn nguy hiểm cố ý thực hiện cho được hành vi phạm tội. Do đó, cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục và đảm bảo công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[4] Về vai trò: Vụ án có đồng phạm, trong đó bị cáo Lê Hồng M là người rủ rê, trực tiếp thực hiện hành vi cướp tài sản của bị hại, đối tượng tên T (không rõ lý lịch, địa chỉ) là người chuẩn bị công cụ phạm tội, nhắn tin chỉ đường cho bị cáo địa điểm cướp tài sản.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tác động người thân bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị cáo có ông Nội tên Lê Hồng Duyệt được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạnh Nhất và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[7] Xét thấy mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng bạc là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc với đối tượng T chỉ đường đến địa điểm thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 cán dao Thái Lan màu vàng, 01 lưỡi dao Thái Lan bằng kim loại là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 ba lô màu đen có in chữ "Chunsi Daishu" là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu được nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và đã được bồi thường thiệt hại, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử

không đề cập giải quyết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Lê Văn M yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền đã vay là 6.300.000 đồng và tại phiên tòa bị cáo đồng ý yêu cầu này của ông M, xét yêu cầu của ông M là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Đối với đối tượng tên T có hành vi mua dao Thái Lan đưa cho bị cáo M và nhắn tin chỉ đường, địa điểm để bị cáo M yêu cầu bị hại điều khiển xe mô tô chở đến khu vực lô cao su gần khu dân cư Hoàng Hùng thuộc khu phố 2, phường Hội Nghĩa để cướp tài sản ngày 13/10/202. Do chưa xác định được địa chỉ, lý lịch của đối tượng Thành nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ để xử lý là có căn cứ.

[11] Đối với ông Lê Văn M đã có hành vi nhận sửa chữa xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu xanh đen bạc mang biển số 60F2 – 281.27 do bị cáo Lê Hồng M cướp của ông Nguyễn Văn C; ông M không biết xe này do bị cáo chiếm đoạt mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý ông M là có căn cứ.

[12] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội, bị kết án và phải thực hiện nghĩa vụ dân sự nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hồng M phạm tội "Cướp tài sản".

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Lê Hồng M 10 (Mười) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/11/2021.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng bạc, số imei 013628001987703 bị bung màn hình, bể góc trái phía dưới nắp sau, không mở được nhuồn, không kiểm tra máy.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cán dao Thái Lan bằng nhựa màu vàng (KIWI) dài 10,5cm và dính phần lưỡi gãy (còn lại) khoảng 0,5cm; 01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng (KIWI BRAND MADE IN THAILAND) dài 10,8cm, mũi nhọn, phần gãy phía cán dao bị cong và 01 ba lô màu đen có in chữ "Chunji Daishu".

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

4. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 463, Điều 466, Điều 584 và 589 Bộ luật Dân sự,

Buộc bị cáo Lê Hồng M phải trả cho ông Lê Văn M số tiền 6.300.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lê Hồng M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 315.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thành Hiệp